

Số: 55/2016/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 16 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Quy định về mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy cho Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017 - 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 06 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Công an: số 56/2014/TT-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2014 quy định về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành; số 66/2014/TT-BCA ngày 16 tháng 12 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy; số 48/2015/TT-BCA ngày 06 tháng 10 năm 2015 quy định trang phục chữa cháy của lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;

Xét Tờ trình số 8813/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định về mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy cho Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017 - 2020.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đội dân phòng, Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng được thành lập tại khối, xóm, bản nơi có trụ sở cơ quan hành chính cấp xã;

b) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động, hỗ trợ và trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy đối với Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Mức hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng

Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng được thành lập tại khối, xóm, bản nơi có trụ sở cơ quan hành chính cấp xã được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng như sau:

1. Hỗ trợ cho Đội trưởng Đội dân phòng bằng 30% lương cơ sở/tháng;

2. Hỗ trợ cho Đội phó Đội dân phòng bằng 25% lương cơ sở/tháng.

Điều 3. Định mức trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy cho Đội dân phòng

Đội dân phòng được thành lập tại khối, xóm, bản nơi có trụ sở cơ quan hành chính cấp xã được trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy với số lượng như sau:

STT	DANH MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	NIÊN HẠN SỬ DỤNG
1	Khóa mở trụ nước (trang bị cho địa bàn có trụ cấp nước chữa cháy đô thị)	Chiếc	01	Hỏng thay thế
2	Bình bột chữa cháy xách tay loại 8kg	Bình	05	Theo quy định của nhà sản xuất
3	Bình khí CO ₂ chữa cháy xách tay loại 5kg	Bình	05	Theo quy định của nhà sản xuất
4	Mũ chữa cháy	Chiếc	01 người/01 chiếc	03 năm
5	Quần áo chữa cháy	Bộ	01 người/01 bộ	02 năm
6	Găng tay chữa cháy	Đôi	01 người/01 đôi	Hỏng thay thế
7	Ủng chữa cháy	Đôi	01 người/01 đôi	Hỏng thay thế
8	Đèn pin chuyên dụng	Chiếc	02	Hỏng thay thế
9	Câu liêm, bồ cào	Chiếc	02	Hỏng thay thế
10	Dây cứu người	Cuộn	02	Hỏng thay thế
11	Hộp sơ cứu (kèm theo các dụng cụ cứu thương)	Hộp	01	Hỏng thay thế
12	Thang chữa cháy	Chiếc	01	Hỏng thay thế
13	Loa pin	Chiếc	02	Hỏng thay thế
14	Khẩu trang lọc độc	Chiếc	01 người/01 chiếc	Hỏng thay thế

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng theo quy định tại Điều 2 và kinh phí trang bị phương

tiện phòng cháy và chữa cháy cho Đội dân phòng theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công an, Bộ Tài chính (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB) (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Sơn